

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/HSST
Ngày 10/01/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Khắc Nam
2. Ông Nguyễn Bình

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/TLST-HS, ngày 29/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, đối với bị cáo:

Hoàng Thị H - Sinh ngày 17/3/1989 tại huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; ĐKKHKT và nơi cư trú: Bản M, xã TD, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn L và bà Đỗ Thị H Chồng Dương Ngọc T, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú – Có mặt.

Các bị hại:

1. Võ Thị Anh Đ- Sinh năm 1975

Trú tại: Số nhà 08/22, đường Thái Văn Lung, tổ 14, khu 4, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Vũng Tàu;

2. Hồ Thị N – Sinh năm 1987;

Trú tại: Xóm 3, Tây Sơn, Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình;

3. Bùi Thị H – Sinh năm 1967;

Trú tại: Tiểu khu Ba Đình, thị trấn N Sơn, huyện N Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Các bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2020 Hoàng Thị H có nhập và giao bán hàng quần áo trên nền tảng mạng xã hội. Đến khoảng đầu năm 2022, H đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các khách hàng, H L các trang của những nhãn hàng nổi tiếng như “White ant”, “Charmiless”, “Chicland”, “Sixdo”, “Melya” để tải hình ảnh các bộ quần áo về máy điện thoại; mặc dù thực tế H không có những bộ quần áo như trong hình ảnh nhưng H vẫn đăng bán số quần áo ở trong hình ảnh mà H đã tải về L trang Facebook cá nhân của H hoặc vào các nhóm mua bán quần áo. Khi có người hỏi mua, H sẽ tư vấn, thỏa thuận giá mua bán bằng cách nhắn tin qua ứng dụng Messenger, Facebook hoặc Zalo. Khi người mua đồng ý mua hàng thì H yêu cầu người mua phải trả tiền cho H thông qua hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng do H cung cấp và hứa hẹn sẽ gửi hàng cho người mua. Sau khi nhận được tiền người mua chuyển, H không chuyển hàng như đã thỏa thuận. Khi người mua hỏi, giục nhiều thì H sẽ chặn liên lạc Zalo, Facebook, số điện thoại của người mua, thay đổi tên hiển thị, ảnh đại diện tài khoản mạng xã hội hoặc xóa tài khoản mạng xã hội mà H đã sử dụng lừa người mua để chiếm đoạt số tiền người mua đã chuyển. Bằng thủ đoạn trên, ngày 24/8/2022 H dùng tài khoản “Minh Huyen” đăng tải hình ảnh bán quần áo L trên nhóm “Pass đồ MELYA, CHICLAND” của mạng xã hội facebook thì chị Võ Thị Anh Đ, sinh năm 1975, trú tại tổ 14, khu 4, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu sử dụng nick “Đ Anh Võ” để nhắn tin qua ứng dụng Messenger hỏi mua quần áo. Qua nhắn tin trò chuyện với chị Đ, H đưa ra nhiều hình ảnh các bộ quần áo mà H tải từ trên mạng về và nói với chị Đ là H có những bộ quần áo đó, sau đó H và chị Đ nhắn tin thỏa thuận về giá cả, sau khi thống nhất được giá mua bán H yêu cầu chị Đ phải chuyển khoản số tiền của bộ quần áo đó; chị Đ đồng ý thì H nhắn tin cho chị Đ tài khoản ngân hàng Vietinbank số 102876593988 để chị Đ chuyển tiền. Chị Đ sử dụng số tài khoản 6000205326099 ngân hàng Agribank (tên chủ tài khoản là Võ Thị Anh Đ) chuyển tiền cho H từ ngày 24/8/2022 đến ngày 29/8/2022 tổng 14 lần chuyển với tổng số tiền là 11.650.000 đồng, cụ thể: ngày 24/8/2022 chị Đ chuyển 02 mã giao dịch, 01 mã số tiền 400.000 và 01 mã số tiền 300.000 đồng; ngày 25/8/2022 chuyển 01 mã giao dịch số tiền 650.000 đồng; ngày 26/8/2022 chuyển 03 mã giao dịch, trong đó: 02 mã giao dịch mỗi mã số tiền 200.000 đồng, 01 mã giao dịch số tiền 600.000 đồng; ngày 27/8/2022 chuyển 05 mã giao dịch, trong đó: 01 mã số tiền 200.000 đồng, 01 mã số tiền 1.400.000 đồng, 01 mã số tiền 1.700.000 đồng,

01 mã số tiền 1.200.000 đồng, 01 mã số tiền 2.000.000 đồng; ngày 28/8/2022 chuyển 01 mã giao dịch số tiền 1.200.000 đồng; ngày 29/8/2022 chuyển 02 mã giao dịch, trong đó: 01 mã số tiền 200.000 đồng, 01 mã số tiền 1.400.000 đồng. Khi chị Đ chuyển các khoản tiền xong thì H không chuyển hàng cho chị Đ như đã thỏa thuận mà đã chặn tin nhắn của chị Đ, sau đó thay đổi tên tài khoản Facebook để chị Đ không tìm được thông tin tài khoản.

Đến khoảng tháng 11 năm 2022, H dùng tài khoản mạng xã hội Facebook tên “Sophie Huyen” đăng tải hình ảnh quần áo bán trên nhóm thanh lý quần áo thì chị Bùi Thị H, sinh năm 1967, trú tại tiểu khu Ba Đình, thị trấn N Sơn, huyện N Sơn, tỉnh Thanh Hóa sử dụng tài khoản Facebook “Bùi Thị H” để hỏi mua quần áo. H gửi ảnh các bộ quần áo không có thật, hình ảnh lấy trên mạng về cho chị H xem, sau khi chị H đồng ý mua, H nói chị H phải chuyển tiền trước thì H mới chuyển hàng. H nhắn tin cho chị H tài khoản ngân hàng Techcombank số 19037918438019 để chị H chuyển tiền. Từ ngày 07/11/2022 đến ngày 08/11/2022, chị H sử dụng số tài khoản 106875891129 ngân hàng Vietinbank (tên chủ tài khoản là Bùi Thị H) chuyển tiền cho H tổng 5 lần chuyển với tổng số tiền là 4.650.000 đồng, cụ thể: Ngày 07/11/2022, chị H đã chuyển hai mã giao dịch, trong đó 01 mã số tiền 350.000 đồng, 01 mã số tiền 500.000 đồng; ngày 08/11/2022, chị H đã chuyển 03 mã giao dịch, trong đó: 01 mã số tiền 500.000 đồng, 01 mã số tiền 2.500.000đ, 01 mã số tiền 800.000 đồng. Sau khi nhận được tiền H đã chặn tin nhắn đối với chị H, đồng thời thay đổi tên Facebook với mục đích không cho chị H liên lạc.

Đến khoảng đầu tháng 01 năm 2024 H sử dụng tài khoản Facebook “Cô giáo nhỏ” để đăng tải hình ảnh bán quần áo L trên nhóm “Thanh lý quần áo” sau đó chị Hồ Thị N, sinh năm 1987, trú tại xóm 3 Tây Sơn, xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình sử dụng tài khoản facebook “Hồ Thị N” nhắn tin hỏi mua quần áo. H gửi ảnh các bộ quần áo không có thật, hình ảnh lấy trên mạng về cho chị N xem, sau khi chị N đồng ý mua, H nói chị N phải chuyển tiền trước thì H mới chuyển hàng. H nhắn tin cho chị N tài khoản ngân hàng Techcombank số 19037918438019 để chị N chuyển tiền. Từ ngày 05/01/2024 đến ngày 07/01/2024, chị N sử dụng số 3307288532021 ngân hàng Agribank (chủ tài khoản Hồ Thị N) đã chuyển 03 mã giao dịch với tổng số tiền 3.450.000 đồng, cụ thể: ngày 05/01/2024 chuyển 02 mã giao dịch, trong đó: 01 mã số tiền 1.500.000đ, 01 mã số tiền 550.000đ; ngày 07/01/2024, chị N đã chuyển một mã giao dịch số tiền 1.400.000 đồng. Sau khi lừa đảo số tiền 3.450.000 đồng trên của chị N thì H đã chặn liên lạc với chị N.

Đến ngày 10/7/2024, 22/7/2024, 07/8/2024 chị Võ Thị Anh Đ, Bùi Thị H, Hồ Thị N gửi đơn trình báo đến cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lào Cai, cơ quan CSĐT

Công an tỉnh Lào Cai đã tiến hành làm việc với H, H đã khai nhận toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của mình.

Tại Cáo trạng số: 32/CT-VKSBY ngày 28/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên đã truy tố bị cáo Hoàng Thị H về tội “Lừa đảo, chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, 38 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Hoàng Thị H từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, gắn hai sim nhà mạng Viettel; 01 Laptop nhãn hiệu LENOVO, loại Thinkpad, màu đen Hoàng Thị H dùng thực hiện hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi tố tụng và Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Năm 2020 bị cáo có nhập và giao bán hàng quần áo trên nền tảng mạng xã hội. Đến khoảng đầu năm 2022, H đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các khách hàng, H L các trang của những nhãn hàng nổi tiếng như “White ant”, “Charmiless”, “Chicland”, “Sixdo”, “Melya” để tải hình ảnh các bộ quần áo về máy điện thoại bị cáo L các mạng Messenger, Facebook hoặc Zalo giao bán hàng sau khi liên hệ được với khách hàng bị cáo yêu cầu khách hàng gửi tiền vào tài khoản của bị cáo. Sau khi nhận tiền bị cáo không trả hàng đồng thời thay đổi tên, hình ảnh trên mạng nhằm để khách hàng không tìm được địa chỉ của bị cáo sau đó chiếm đoạt tiền của khách hàng. Bằng thủ đoạn trên 24/8/2022 đến ngày 29/8/2022 bị cáo đã yêu cầu chị Võ Thị Anh Đ chuyển khoản 14 lần tiền với tổng số tiền là 11.650.000 đồng; Từ ngày Từ ngày 07/11/2022 đến ngày 08/11/2022 chị Bùi Thị H đã 05 lần chuyển khoản cho bị cáo với tổng số tiền là 4.650.000 đồng; Từ ngày 05 tháng 01 đến ngày

07 tháng 01 bị cáo đã yêu cầu chị Hồ Thị N 04 lần chuyển khoản với tổng số tiền 3.4.50.000 đ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các biên bản hỏi cung và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Bị cáo Hoàng Thị H L các trang mạng bán quần áo tải hình ảnh về, sau đó thông qua nền tảng mạng xã hội để giao tiếp với các bị hại bán quần áo, sau đó nhận tiền thông qua tài khoản của bị cáo quản lý đồng thời chiếm đoạt của các bị hại với tổng số tiền 19.750.000 đồng. Vì vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 BBLHS đồng thời khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội gây hậu quả không lớn; trong quá trình công tác bị cáo được Chủ tịch UBND huyện Bảo Yên tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" theo QĐ số 1523/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2019; bị cáo có ông nội là ông Hoàng Kim Tiến được tặng “Huân chương chiến sĩ vẻ vang” hạng Nhì; các bị hại chị Võ Thị Anh Đ, chị Bùi Thị H và chị Hồ Thị N xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Cần áp dụng các điểm b, h, s, v khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đã trên 02 lần chiếm đoạt tài sản có giá trị trên 2.000.000 đồng. Vì vậy cần áp dụng tình tiết phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 51 BLHS để tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt giam đối với bị cáo là chưa phù hợp bởi lẽ bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51, 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Theo Nghị Quyết số 02/2018/ NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 quy định về trường hợp được hưởng án treo nêu: “Trường hợp có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phải nhiều hơn số tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự từ 02 tình tiết trở L, trong đó có ít nhất 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự”. Vì vậy cần cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Dân sự: Các chị Võ Thị Anh Đ, Bùi Thị H, Hồ Thị N là bị hại đã nhận lại số tiền do bị cáo chiếm đoạt không đề cập giải quyết.

[4] Về vật chứng: Vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, gắn hai sim nhà mạng Viettel; 01 Laptop nhãn hiệu LENOVO, loại Thinkpad, màu đen Hoàng Thị H dùng thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, h, s, v khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Hoàng Thị H 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TD, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở L thì Tòa án có quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng:

Áp dụng a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu nộp quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI 1: 863648068206434, số IMEI 2: 863648068206426 gắn hai sim nhà mạng Viettel; 01 Laptop nhãn hiệu LENOVO, loại Thinkpad, màu đen, computer name: DESKTOP 91CU 366, product ID 0330 – 50000-00000-AAOEM.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TV HỘI ĐỒNG XÉT XỬ - THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Nam – Nguyễn Bình

Vũ Quang Đại

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh;*
- *VKSND huyện;*
- *Công an huyện;*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *Sở tư pháp;*
- *THA (HS-DS);*
- *Bị cáo;*
- *Lưu: HS.*

Vũ Quang Đại